TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

Bản án số: 82/2018/DS-PT
Ngày: 23 - 4 - 2018
V/v tranh chấp hụi, vay tài sản

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lập
Các Thẩm phán: Ông Chung Văn Kết
Ông Hồ Minh Tấn

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Len là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 48/2018/TLPT- DS ngày 14 tháng 3 năm 2018 về việc "Tranh chấp hụi, vay tài sản".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 09/2018/DS-ST ngày 30 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 78/2018/QĐPT-DS ngày 04 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Huỳnh Tú T (Huỳnh Thị T), sinh năm 1990 (Có mặt).
Địa chỉ: Ấp Tân Hòa A, xã Tân Tiến, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*:
1. Chị Đỗ Ái X, sinh năm 1976 (Có mặt)
2. Anh Nguyễn Minh C, sinh năm 1973 (Vắng mặt)
Cùng địa chỉ: Ấp Tân Hòa A, xã Tân Tiến, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.
Đại diện hợp pháp theo ủy quyền của anh C: Chị Đỗ Ái X (Văn bản ủy quyền ngày 22/4/2018).

- *Người kháng cáo:* Anh Nguyễn Minh C – bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo chị T trình bày:* Ngày 02/7/2015 âl, vợ chồng anh Nguyễn Minh C và chị Đỗ Ái X có mở dây hụi, loại hụi 1.000.000 đồng, dây hụi gồm 36 phần, mỗi tháng khui hụi một lần; chị T tham gia 03 phần hụi, trong đó chị đã hốt 02 phần vào kỳ khui hụi thứ 8 và thứ 10. Còn lại phần hụi thứ 3, vào kỳ khui hụi ngày 02/9/2017 âl chị hốt hụi, số tiền 25.000.000 đồng; anh C và chị X chưa giao tiền hụi cho chị.

Ngày 10/4/2016 âl, vợ chồng anh C và chị X tiếp tục mở dây hụi, loại hụi 1.000.000 đồng, dây hụi gồm 40 phần, mỗi tháng khui hụi một lần; chị T tham gia 03 phần hụi, trong đó chị đã hốt 02 phần vào kỳ khui hụi thứ 2 và thứ 5. Còn lại phần hụi thứ 3, vào kỳ khui hụi ngày 10/8/2017 âl chị hốt hụi, số tiền 15.000.000 đồng; anh C và chị X chưa giao tiền hụi cho chị.

Tổng số tiền hụi của hai dây hụi vợ chồng anh C và chị X còn nợ chị T 40.000.000 đồng.

Ngoài ra, vào ngày 05/5/2017 dl, vợ chồng anh C và chị X có mượn chị T số tiền 90.000.000 đồng, có làm giấy nợ; khi mượn có thỏa thuận thời gian 03 tháng trả, nhưng đến hẹn vợ chồng anh C và chị X không trả.

Chị T đã nhiều lần yêu cầu anh C và chị X trả nợ, nhưng anh C và chị X không trả.

Do đó, chị T khởi kiện yêu cầu anh C và chị X trả cho chị số tiền hụi còn nợ 40.000.000 đồng, tiền mượn 90.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

- *Theo anh C và chị X trình bày:*

Anh C và chị X thừa nhận việc chơi hụi và còn nợ chị T số tiền hụi 40.000.000 đồng như chị T trình bày. Tại phiên tòa sơ thẩm chị X đồng ý trả cho chị T số tiền hụi còn nợ 40.000.000 đồng.

Đối với số tiền 90.000.000 đồng chị T yêu cầu, chị X cho rằng là số tiền chị vay của chị T, không có làm giấy tờ, số tiền vốn là 76.000.000 đồng, lãi suất 15%/tháng, vay từ tháng 6 năm 2015.

Chị X thừa nhận chị và anh C có ký tên vào giấy mượn nợ ngày 05/5/2017 dl nhưng chị cho rằng do tiền vốn vay, tiền lãi và tiền hụi vợ chồng chị nợ chị T nhiều lần, cộng lại bằng 90.000.000 đồng và chị T yêu cầu chị ký tên vào biên nhận mượn nợ. Đối với số tiền vay của chị T, chị X cho rằng đã đóng lãi nhiều hơn số tiền vốn nên không đồng ý trả 90.000.000 đồng theo yêu cầu của chị T.

Tại bản án sơ thẩm số 09/2018/DS-ST ngày 30/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi quyết định:

Căn cứ vào Điều 5; Điều 35; Điều 91; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 463 và Điều 471 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Tú T. Buộc chị Đỗ Ái X và anh Nguyễn Minh C phải có nghĩa vụ trả cho chị Huỳnh Tú T số tiền 130.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi triệu đồng*).

- Chị Huỳnh Tú T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, ngày 22/12/2017 chị T có nộp tiền tạm ứng án phí số tiền 3.375.000đ, biên lai số 0009431 được nhận lại tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

- Chị Đỗ Ái X và anh Nguyễn Minh C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm với số tiền là 6.500.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm trả và quyền kháng cáo.

Ngày 26/02/2018, anh Nguyễn Minh C có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại bản án sơ thẩm buộc anh trả cho chị T 130.000.000 đồng, anh không đồng ý. Anh chỉ còn thiếu chị T 40.000.000 đồng, đối trừ 27.000.000 đồng chị T còn nợ tiền đóng lại hụi chết, anh còn nợ chị T 13.000.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, chị X giữ nguyên yêu cầu kháng cáo của anh C.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Về tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án, của Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự: Không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Minh C, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét kháng cáo của anh Nguyễn Minh C, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm chị X và anh C thừa nhận việc chơi hụi và còn nợ chị T số tiền hụi 40.000.000 đồng như chị T trình bày. Theo đơn kháng cáo của anh C và tại phiên tòa phúc thẩm chị X yêu cầu đối trừ lại số tiền chị T phải đóng lại hụi chết 27.000.000 đồng, còn lại chị X và anh C trả cho chị T 13.000.000 đồng. Xét thấy: Theo hợp đồng chơi hụi giữa các đương sự thì việc các hụi viên sau khi hốt hụi phải đóng lại hụi chết được thỏa thuận đóng theo các kỳ khui hụi sau đó; tại phiên toà chị T cho rằng do chị X và anh C chưa giao tiền hụi và không đi gom tiền hụi nên chị chưa đóng, chị X cũng thừa nhận như chị T trình bày. Việc chị X và anh C yêu cầu đối trừ với số tiền chị T còn nợ lại tiền hụi chết phải đóng 27.000.000 đồng không được chị T thống nhất, nên không được chấp nhận. Trường hợp chị T không thực hiện việc đóng lại hụi chết theo thỏa thuận thì chị X và anh C có quyền khởi kiện đối với chị T theo quy định pháp luật.

[2] Đối với số tiền nợ 90.000.000 đồng, thấy rằng: Tại Giấy mượn nợ ngày 05/5/2017dl thể hiện vợ chồng anh C và chị X có mượn chị T số tiền 90.000.000 đồng, thời hạn 03 tháng hoàn trả cho chị T; anh C và chị X thừa nhận có ký tên vào giấy mượn nợ. Vợ chồng anh C và chị X cho rằng số tiền 90.000.000 đồng là tiền vốn, lãi vay và tiền hụi anh chị thiếu chị T nhiều lần cộng là bằng 90.000.000 đồng, nhưng anh C và chị X không đưa ra được chứng cứ gì chứng minh đối với lời trình bày của mình. Do đó, cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị T buộc anh C và chị X trả cho chị T tổng số tiền bằng 130.000.000 đồng là có căn cứ.

[3] Từ phân tích trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của anh C, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ.

[4] Án phí dân sự phúc thẩm anh C phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] Những quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không giải quyết; có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án;

Không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Minh C.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 09/2018/DS-ST ngày 30/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Tú T. Buộc chị Đỗ Ái X và anh Nguyễn Minh C trả cho chị T số tiền 130.000.000 đồng (*Một trăm ba mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nêu trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Án phí dân sự sơ thẩm chị X và anh C phải chịu 6.500.000 đồng.

Chị T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, ngày 22/12/2017 chị T đã dự nộp 3.375.000 đồng biên lai thu số 0009431 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi được nhận lại.

Án phí dân sự phúc thẩm anh C phải chịu 300.000 đồng, Ngày 26/02/2018 anh C đã dự nộp 300.000 đồng biên lai thu số 0009571 được chuyển thu án phí.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Lập